TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 30 tháng 10 năm 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1.Ông Lê Hợp Huyên.
2.Bà Vũ Thị Huyền.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ Antham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Hậu -Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 19/10/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên:Hoàng Ngọc N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 6năm 1992, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: khối S, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An;chỗ ở hiện nay:khối P, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12**;** dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L, (đã chết); con bà Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1967; có vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1999 (Đã ly hôn)và có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/11/2014 bị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 107/HSST ngày 20/11/2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/09/2016đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 05/7/2023 đến nay "Có mặt".

2. Họ và tên:Đào Trọng T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 3 năm 1996, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: Xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn T1, sinh năm 1959; con bà Trần Thị D, sinh năm 1966; có vợ:Bùi Thị Hồng N1; sinh năm 1997 (Đã ly hôn),và có 01 con, sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 06/10/2022 Đào Trọng Tbị Công an thị xã Txử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự".

Bị cáobị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/07/2023 đến nay "có mặt".

Người chứng kiến:

+ Chị Hoàng Thị T2, sinh năm 2005.

Trú tại: Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An"vắng mặt".

+ Anh Lê Thanh T3, sinh năm 1968.

Trú tại:khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An"vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/7/2023 Hoàng Ngọc Nđón xe khách đi từ thị xã Tđến khu vực xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ Anđể tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Hoàng Ngọc Nđược một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đồng ý bán choN01 (một) gói ni lông màu xanh, bên trong có chứa 310 viên hồng phiến với giá 6.000.000 đồng. Nđưa số hồng phiến vừa mua được về cất dấu trong phòng trọ Nthuê tại khối P, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Vào trưa ngày 04/7/2023 Đào Trọng Tsử dụng tài khoản zalo của Tcó tên "Nick Bị Vi Phạm" gọi đến zalo có tên "N" của Hoàng Ngọc Nđể hỏi mua ma tuý thì Nđồng ý. Ngửi số tài khoản 9949823737 ngân hàng Vmang tên Hoàng Ngọc Nyêu cầu Đào Trọng Tchuyển tiền. Tsử dụng tài khoản 0968607196, ngân hàng V1chuyển đến số tài khoản của Nsố tiền 1.100.000 đồng. Sau khi nhận được tiền Nlấy 12 viên hồng phiến bỏ vào túi ni lông màu đen và cất số ma tuý còn lại vào chỗ cũ. Nbỏ túi ni lông màu đen, bên trong chứa 12 viên hồng phiến đặt trước cửa phòng trọ của Nvà nói Tđến lấy.

Đào Trọng Tđưa số hồng phiến vừa mua được về nhà cất dấu và sử dụng hết 5 viên. Đến 9 giờ 15 phút ngày 05/7/2023 Tlấy số ma tuý còn lại đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã Ttiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải mà Tđang mặc 01 gói ni long màu đen, bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, đường kính mỗi viên 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY.Tổ côngtác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Ngọc N, lực lượng Công an thị xã Tthu giữ tại tủ nhựa trong phòng trọ Nam thuê 01 (một) gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8)cm, bên trong có chứa 298 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, mỗi viên có đường kính 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T ngày 05/7/2023 xác định:

01 (một) gói ni long, bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng có cùng đặc điểm, đường kính mỗi viên 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có in chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,58g (không phẩy năm mươi tám gam).M1

01 (một) gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8)cm, bên trong có chứa 298 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, mỗi viên có đường kính 0,5cm, trên

một mặt của mỗi viên có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 26,82g (hai mươi sáu phẩy tám mươi hai gam). M2

Kết luận giám định số 773/KL - KTHS (Đ2 - MT) ngày 11/7/2023 của Phòng KCông an tỉnh Nkết luận:

Mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Đào Trọng Tgửi tới giám định là ma tuý (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng (07 viên) thu giữ của Đào Trọng Tcó tổng khối lượng là 0,58g (không phẩy năm mươi támgam).

Mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Hoàng Ngọc Ngửi tới giám định là ma tuý (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng (298 viên) thu giữ của Hoàng Ngọc Nco tổng khối lượng là 26,82g (hai mươi sáu phẩy tám mươi hai gam).

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Hoàng Ngọc Nvề tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định Điểm i Khoản 2 Điều 251- BLHS; truy tố Đào Trọng Tvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theoquy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249- BLHS

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố vàđề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc Nphạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";bị cáoĐào Trọng Tphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Căn cứ Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Ntừ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHS:

Xử phạt bị cáo Đào Trọng Ttừ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

+Tịch thu tiêu hủy01(một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (19 x 11) cm, đã được niêm phong, bên trong có 01 (một) gói ni long có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng có cùng đặc điểm, đường kính mỗi viên 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có in chữ WY, có khối lượng 0,35g (không phẩy ba mươi lăm gam)Methamphetamine. (Đã lấy 0,23g (không phẩy hai mươi ba gam) (Methamphetamine) để trưng cầu giám địnhvà sử dụng hết trong quá trình giám định.

01(một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (19 x 11) cm, đã được niêm phong, bên trong có 01 (một) gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8)cm, bên trong có chứa 293 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, mỗi viên có đường kính 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 26,37g (hai mươi sáu phẩy ba bảy gam) thu giữ của Hoàng Ngọc N.Đã lấy 05 viên có khối lượng 0,45g (không phẩy bốn mươi lăm gam) (Methamphetamine) để trưng cầu giám định và sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ Tịch thu hóa giá sung qũy Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen, lắp sim 0949823737, số I: 353810082511437, đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Ngọc N;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen, lắp sim 0968607196, số I: 861090058227959/78, đã qua sử dụng thu giữ của Đào Trọng T;

- Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xửcăn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS: Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) nơi bị cáo Hoàng Ngọc N để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Cả hai bị cáo đều có nguyện vọng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người chứng kiếnvắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của người chứng kiến, nên việc vắng mặt người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 - Bộ Luật TTHS,Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 15/7/2023, tại khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An đối với Đào Trọng T; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 05/7/2023tại khối P, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An đối với Hoàng Ngọc N; phù hợp với các vật chứng thu giữ được của các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được:

Ngày 04/7/2023 Hoàng Ngọc Nđã bán 12 viên ma túy tổng hợp là Methamphetamine cho Đào Trọng T. Tiến hành khám xét, thu giữ tại nơi ở của Hoàng Ngọc N298viên ma túy tổng hợp là Methamphetamine có khối lượng 26,82g (hai mươi sáu phẩy tám mươi hai gam)Nđang cất giữ để tiếp tục bán.Sau khi mua được ma túy nơi Hoàng Ngọc N, Đào Trọng Tđã sử dụng 05 viên, đến 9 giờ 15 phút

ngày 05/7/2023,Đào Trọng Ttiếp tục đưa số ma túy còn lại đi tìm nơi sử dụng tại khối Đ, phường H, thị xã Tthì bị tổ công tác Công an thị xã Tbắt quả tang Tđang có hành vi tàng trữ 07 viên ma túy tổng hợp là Methamphetamine có khối lượng là 0,58g (không phẩy năm mươi tám gam) để sử dụng; Như vậy tổng khối lượng ma túy mà Ntàng trữ để bán kiếm lời đã thu giữ được là 27,4gam (hai bảy phẩy bốn gam) nên hành vi của Hoàng Ngọc Nđã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy"tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251- BLHS; hành vi của Đào Trọng Tđã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện; vì vậy cần xét xử nghiêm,cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng; bị cáo Tđang có tiền sự, bị cáo Nđã bị kết án một lần, nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo Nđã liên lạc với gia đình để nộp lại số tiền thu lợi bất chính trước khi xét xử nhằm khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra. nên cácbị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS, bị cáo Nđược hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51- BLHS

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án:Quá trình bắt giữ các bị cáo, Công an thị xã Tđã thu giữ các vật chứng gồm:01 (một) gói ni longkích thước (5x7,5)cm, bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng có cùng đặc điểm, đường kính mỗi viên 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có in chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,58g (không phẩy năm mươi tám gam) thu giữ của Đào Trọng T. Đã lấy 03 viên có khối lượng 0,23g (không phẩy hai mươi ba gam) để trưng cầu giám định; số ma túy còn lại là 04 viên có khối lượng 0,35g (không phẩy ba mươi lăm gam)Methamphetamine, phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong đúng quy định;01 (một) gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8)cm, bên trong có chứa 298 viên nén màu hồng có đặc điểm

giống nhau, mỗi viên có đường kính 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 26,82g (hai mươi sáu phẩy tám mươi hai gam) thu giữ của Hoàng Ngọc N.Đã lấy 05 viên có khối lượng 0,45g (không phẩy bốn mươi lăm gam) (Methamphetamine) để trưng cầu giám định; số ma túy còn lại là 26,37g (hai mươi sáu phẩy ba mươi bảy gam)Methamphetamine, phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong đúng quy định; nay cần tịch thu, tiêu huỷ theo khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS**.**

Vật chứng là01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen, lắp sim 0949823737, số I: 353810082511437, đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Ngọc N; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen, lắp sim 0968607196, số I: 861090058227959/78, đã qua sử dụng thu giữ của Đào Trọng T;nay cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà Nước theo Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS**.**

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) nơi bị cáo Hoàng Ngọc N để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước theo Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS.

[9]Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo N, hiện tại chưa xác định được lai lịch cụ thể; đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ttiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định

[10] Về án phí:Buộc các bị cáo chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc N10 (mười) năm tùvề tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 05/07/2023.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Đào Trọng T15 (mười lăm) tháng tùvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 05/07/2023.

Về vật chứng:Căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

+Tịch thu tiêu hủy01(một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (19 x 11) cm, đã được niêm phong, bên trong có 01 (một) gói ni long có chứa 04 (bốn) viên nén màu hồng có cùng đặc điểm, đường kính mỗi viên 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có in chữ WY, có khối lượng 0,35g (không phẩy ba mươi lăm gam)là ma túy Methamphetamine và phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Đào Trọng T; 01(một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (19 x 11) cm, đã được niêm phong, bên trong có 01 (một) gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8)cm, bên trong có chứa 293 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, mỗi viên có đường kính 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY, sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 26,37g (hai mươi sáu phẩy ba bảy gam)là ma túy Methamphetamine và phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hoàng Ngọc N.

+ Tịch thu hóa giá sung qũy Nhà Nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen, lắp sim 0949823737, số I: 353810082511437, đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Ngọc N;01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen, lắp sim 0968607196, số I: 861090058227959/78, đã qua sử dụng thu giữ của Đào Trọng T;

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 10 năm 2023 giữa Công an Thị xã Tvà Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà.

Biện pháp tư pháp:Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 47 BLHS: Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 1.100.000đ (một triệu, một trăm nghìn đồng) nơi bị cáo Hoàng Ngọc N để tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước; (đã nộp đủ trước khi xét xử theo biên lai thu tiền số 0001536 ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điều 12; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Hoàng Ngọc N, Đào Trọng Tmỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TANDtỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Lê Hợp HuyênVũ Thị Huyền	**Trần Thị Ngoan**

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TANDtỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan